

Số:406/2018/QĐST-DS

Quận 11, ngày 31 tháng 10 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 388/2018/TLST-DS ngày 04 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Trần N, sinh năm: 1985; địa chỉ thường trú: đường Y, Phường K, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ liên lạc: đường N, Phường E, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: bà Nguyễn Thu N, sinh năm: 1994; địa chỉ: KP T, thị trấn C, huyện T, tỉnh B (Giấy ủy quyền ngày 12/9/2018).

Bị đơn: Công ty TNHH Xây dựng Thương mại – Dịch vụ - Đầu tư Bất động sản T (Công ty T); địa chỉ: đường Q, Phường H, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Quốc L, sinh năm: 1986; địa chỉ: đường D, khu phố C, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (Giấy ủy quyền số 210/UQ/2018-TP ngày 07/9/2018).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Công ty TNHH Xây dựng Dịch vụ Thương mại Đầu tư Bất động sản T và ông N đồng ý thanh lý Hợp đồng hợp tác đầu tư số 56/2010/HĐHTĐT/ER ngày 18/10/2010 theo Biên bản thỏa thuận ngày 06/9/2018.

b) Công ty TNHH Xây dựng Dịch vụ Thương mại Đầu tư Bất động sản T có nghĩa vụ hoàn trả cho ông Nghĩa số tiền 213.400.000 đồng (hai trăm mười ba triệu bốn trăm nghìn đồng), chậm nhất đến ngày 01/11/2018.

Trong trường hợp Công ty TNHH Xây dựng Dịch vụ Thương mại Đầu tư Bất động sản T chậm trả tiền thì Công ty TNHH Xây dựng Dịch vụ Thương mại

Đầu tư Bất động sản T phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

3. Về án phí:

Ông Nguyễn Trần N tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 5.335.000 (năm triệu ba trăm ba mươi lăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0009228 ngày 01/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông N đã nộp đủ án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 11;
- Chi cục THADS Quận 11;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Ngọc Diệp